

Bản án số: 103/2022/HS-ST  
Ngày 22-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Trà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Khoa

Ông Nguyễn Thế Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

**Phạm Hoàng Anh T**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1997, tại Khánh Hòa; trú tại: 07 C, phường P, thành phố N, tỉnh K; chỗ ở: Đ, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hoàng N và bà Phạm Thị Mỹ N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 23 tháng 5 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng 12 ngày tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25-12-2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã Phú Mỹ (có mặt).

- Bị hại: Bà Lê Thị Ánh H, sinh năm 1974; địa chỉ: 27 Lô O, khu phố X, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị Mỹ N, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 7, C, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (có mặt)

- Người làm chứng: Bà Quách Thị Ngọc T, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 4, khu phố X, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng Anh T và chị Lê Thị Ánh H là công nhân làm chung tại Công ty TNHH Thủy tinh M, địa chỉ: KCN M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quá trình làm việc, chị H cho rằng T lười biếng nên đã nhiều lần yêu cầu quản lý của công ty đổi T làm bộ phận khác nhưng không được chấp nhận nên giữa T và chị H tồn tại

mâu thuẫn. Khoảng 11 giờ, ngày 01/06/2021, trong quá trình làm việc, T và chị H cãi nhau, chị H tiếp tục đòi đòi vị trí công việc của T. Bực tức vì bị chị H nhiều lần đe dọa đổi việc, sau giờ ăn trưa, T cầm một chiếc nĩa kim loại mà T vừa sử dụng bỏ vào túi quần đang mặc rồi về phòng làm việc. Lúc này, T và chị H tiếp tục cãi nhau, đến khi chị H nói đưa T lên làm việc với quản lý công ty và đi lên văn phòng tìm quản lý, T liền nhặt một cổ chai thủy tinh có cạnh sắc gần đó bỏ vào trong túi quần rồi đi theo chị H lên văn phòng. Đến nơi, hai bên không gặp được quản lý mà chỉ có nhân viên văn phòng, T và chị H tiếp tục cãi nhau, T liền lấy cổ chai thủy tinh và cái nĩa đã chuẩn bị trước đó đặt lên mặt bàn nhằm mục đích đe dọa chị H rồi đi ra khỏi phòng. Tuy nhiên, khi nghe thấy chị H nói với theo thách thức, T liền quay lại, dùng tay trái bóp cổ chị H đồng thời tay phải cầm cổ chai thủy tinh mà T đặt trên bàn trước đó đâm vào người chị H, chị H liền giơ tay phải lên đỡ thì bị cổ chai thủy tinh đâm trúng vào cẳng tay phải và vùng mặt trái gây thương tích. Khi mọi người trong công ty phát hiện và kéo T ra, T bỏ về, chị H được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Bà Rịa.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/TTg ngày 07/7/2021 đối với bà Lê Thị Ánh H, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo nhỏ vùng mặt; 01 sẹo trung bình cẳng tay phải, đang lành thương; Tổn thương nhánh thần kinh quay phải.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng:

Các thương tích của nạn nhân phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết đứt cắt”, có thể được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc hoặc vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Với thương tích 1: từ trái sang phải.

+ Với thương tích 2: khả năng từ phải sang trái, từ sau ra trước.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với chị Lê Thị Ánh H là 15%.

\* Việc xử lý vật chứng: Cổ chai thủy tinh mà T dùng để đâm chị H: Sau khi gây thương tích cho chị H, Công ty TNHH thủy tinh M dọn dẹp vứt bỏ nên không thu giữ được.

\* Về phần dân sự: Sau khi gây thương tích cho chị H, T đã bồi thường cho chị H số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Chị H đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin bãi nại.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-PM ngày 19-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Hoàng Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

*Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Anh T mức án từ 02 đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

*Lời khai của bị cáo:* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng. Bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *[1] Về tố tụng*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### *[2] Về tội danh và điều luật áp dụng*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các đương sự khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Từ đó đủ cơ sở xác định được:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2021, tại Công ty TNHH Thủy tinh M, địa chỉ: KCN M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, khi bị chị Lê Thị Ánh H đe dọa đối vị trí công việc nhiều lần và có thái độ thách thức, Phạm Hoàng Anh T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là cổ chai thủy tinh có cạnh sắc đâm vào vùng mặt và cổ tay phải gây thương tích cho chị H. Hậu quả: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với chị Lê Thị Ánh H là 15%.

Do đó, hành vi bị cáo Phạm Hoàng Anh T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSPM ngày 19-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Hoàng Anh T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

#### *[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội*

Bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhất thức rõ quy định của pháp luật về bảo vệ sức khỏe của công dân. Trong lúc mâu thuẫn thay vì lựa chọn biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật, bị cáo cố ý dùng vỏ chai thủy tinh có cạnh sắc là hung khí nguy hiểm tấn công gây thương tích cho bị hại đã thể hiện tính côn đồ. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất ổn đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, nguyên nhân vụ việc cũng có một phần do lỗi của bị hại, khi có lời nói thách thức đối với bị cáo. Do đó đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tù thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi, đặc điểm nhân

thân của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời có tính chất phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau vụ việc bị cáo tác động gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn xin bãi nại nên được áp dụng b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Không thu giữ được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Hoàng Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Anh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày 25-12-2021.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30 tháng 12 năm 2016: bị cáo Phạm Hoàng Anh T phải nộp 200.000 đồng ( hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Thanh Trà**